TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TÂN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2024/HS-ST
Ngày: 19/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Đức Phước.

Các Hội thẩm nhân dân: - ông Nguyễn Thành Lộc;

- bà Trần Thị Thiếu Liên.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Hoàng Hải Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** ông Nguyễn Việt Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 165/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 204/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Anh T, sinh ngày: 15/7/1991, tại: tỉnh An Giang; nơi đăng ký thường trú: Ấp VN, xã VT, huyện AP, tỉnh An Giang; chỗ ở: không ổn định; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Lê Thị Minh H1; vợ: Nguyễn Thị Ngọc H2, sinh năm 1990; Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 23/9/2023, tạm giam từ ngày 29/9/2023 cho đến nay. "Có mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 10 phút ngày 22/9/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận B phối hợp với Công an phường Z, quận Bình Tân tuần tra đến trước nhà số 1024 X, phường Z, quận Bình Tân thì phát hiện Nguyễn Anh T điều khiển xe môtô biển số 59T1-163.27 chở sau Nguyễn Thị Ngọc H2 có biểu

hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong túi áo bên phải của Nguyễn Anh T đang mặc có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, T khai nhận là ma tuý do T mua và cất dấu để sử dụng nên tổ công tác đưa T về Công an phường Z lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; hồ sơ vụ án được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B, bị can Nguyễn Anh T khai nhận số ma túy trên T mua của một người đàn ông tên BG (chưa rõ nhân thân lai lịch) với số tiền 300.000 đồng, vào khoảng 20 giờ ngày 22/9/2023 tại khu vực KNĐ, phường Z A, quận B. Mục đích mua để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Lời khai của T phù hợp với vật chứng đã thu giữ, lời khai của người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ:

+ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu;

Tại bản Kết luận giám định số 10554/KL-KTHS ngày 29/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,3136 gam, loại Methamphetamine.

+ 01 xe mô tô biển số 59T1-163.27. Nguyễn Anh T khai mua của một người phụ nữ tên H3 (Không rõ nhân thân, lai lịch) vào tháng 01/2020 để làm phương tiện đi lại, không làm thủ tục sang tên và có sử dụng xe mô tô biển số 59T1-163.27 vào việc đi mua ma tuý.

Qua xác minh xe mô tô biển số 59T1-163.27 do chị Nguyễn Thị Tuyết M (địa chỉ 17/18 N, phường M, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh) là chủ sở hữu. Xác minh tại nơi cư trú chị M đã đi khỏi địa phương và không rõ đi đâu. Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có ai đến làm việc.

Cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 06/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Anh T ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: bị cáo Nguyễn Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã truy tố đối với bị cáo và không có ý kiến gì khác.

Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội của bị cáo T, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp

dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị xử phạt bị cáo T với mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Ngoài ra, còn đề nghị xử lý vật chứng là tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc xe mô tô biển số 59T1-163.27. Về hình phạt bổ sung, biện pháp tư pháp: không đề nghị xem xét.

Bị cáo T không tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng: bị cáo đã ăn năn, hối cải về lỗi lầm của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi và các quyết định tố tụng: về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra - Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cho thấy: do bản thân nghiện ma túy nên vào khoảng 21 giờ 10 phút ngày 22/9/2023, tại trước nhà số 1024 đường X, phường Z, quận Bình Tân bị cáo đã có hành vi tàng trữ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,3136 gam loại Methamphetamine trong túi áo bên phải thì bị Công an phường Z, quận B phát hiện, bắt giữ, đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 10554/KL-KTHS ngày 29/09/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Anh T, Bùi Trường T (người chứng kiến), Võ Vũ Th (Điều tra viên) và hình dấu Công an phường Z, quận B là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,3136 gam, loại Methamphetamine.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của bị cáo T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", với khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0,3136 (không phẩy ba một ba sáu) gam, loại Methamphetamine và thuộc trường hợp *"Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc*

XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân truy tố bị cáo T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, có căn cứ nên chấp nhận.

[3] Xét chất ma túy là loại chất kích thích do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển và mua bán. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma tuý, bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai và vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bất chấp pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và có thể là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác nên cần xử lý với mức án nghiêm, áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét: trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo T có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”*; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo hiện đang bị tạm giam, không có nơi cư trú ổn định và không có nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 (một) gói được niêm phong bên trong có chứa ma túy sau giám định, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Anh T, Bùi Trường T (người chứng kiến), Võ Vũ Th (Điều tra viên) và hình dấu Công an phường Z, quận B. Hội đồng xét xử xét vật chứng trên là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với: 01 xe mô tô biển số 59T1-163.27. Nguyễn Anh T khai mua của một người phụ nữ tên H3 (Không rõ nhân thân, lai lịch) vào tháng 01/2020 để làm phương tiện đi lại, không làm thủ tục sang tên và có sử dụng xe mô tô biển số 59T1-163.27 vào việc đi mua ma tuý.

Qua xác minh xe mô tô biển số 59T1-163.27 do chị Nguyễn Thị Tuyết M (địa chỉ 17/18 N, phường M, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh) là chủ sở hữu. Xác minh tại nơi cư trú chị M đã đi khỏi địa phương và không rõ đi đâu. Hội đồng xét xử tiếp tục cho đăng báo tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe trên trong thời gian 02 tháng, nếu không tìm được chủ sở hữu sẽ tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Đối với Nguyễn Thị Ngọc H2 đi chung với Nguyễn Anh T khi bị bắt giữ, qua quá trình điều tra cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ xác định được H2 không góp tiền, không hứa hẹn sử dụng ma túy chung với T, không đi mua ma túy chung với T, không biết việc T tàng trữ ma túy do đó Cơ quan điều tra không xử lý đối với H2 là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với người đàn ông tên BG (không rõ lai lịch) bán cho T số ma túy trên, do chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào xác định được sẽ xử lý sau là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: bị cáo Nguyễn Anh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 02 (hai) năm tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/9/2023.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói được niêm phong bên trong có chứa ma túy sau giám định, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Anh T, Bùi Trường T (người chứng kiến), Võ Vũ T (Điều tra viên) và hình dấu Công an phường Z, quận Bình Tân.

- Tiếp tục cho đăng báo tìm chủ sở hữu đối với 01 xe mô tô biển số 59T1-163.27 trong thời gian 02 tháng, nếu không tìm được chủ sở hữu sẽ tịch thu sung quỹ Nhà nước.

(Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân có trách nhiệm đăng báo tìm chủ sở hữu đối với 01 xe mô tô biển số 59T1-163.27)

(Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ các vật chứng trên theo Phiếu nhập kho số NK24/113TAM ngày 06/3/2024).

3. Về án phí: căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo Nguyễn Anh T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q. Bình Tân;
- CQCSĐT Công an Q. Bình Tân;
- CQ THAHS Công an Q. Bình Tân;
- Phòng PV06- Công an TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Q. Bình Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Phước